

Số: 2246 /QĐ-XPHC

Đắk Nông, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành
chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của
Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-GQXP ngày 14 tháng 12 năm 2022 của
Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Xét Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC lập hồi 15 giờ ngày 23
tháng 12 năm 2022 của Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và môi
trường lập;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số
3251/STNMT-BVMT ngày 26 tháng 12 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị Tuyết, Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 17/4/1982, Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi ở hiện tại: Thôn Nam Thanh, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Căn cước công dân số: 067182004406 cấp ngày 27/12/2021 do Cục
trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung tại
quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường

theo quy định, cụ thể: Hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi và hệ thống xử lý khí thải xây dựng không đúng với Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án.

Quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

2.2. Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường, cụ thể: Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải trên 5 lần (thông số TSS vượt 6,93 lần) ra môi trường trong trường hợp lưu lượng nước thải dưới 19 m³/ngày (24 giờ).

Địa điểm thực hiện: Tại Dự án Trang trại chăn nuôi heo thịt, quy mô 1.400 con/đợt tại thôn Nam Tiến, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Quy định tại: Điểm c, khoản 5 và khoản 7, Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Phạt tiền, mức phạt là: 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*) đối với hành vi thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Phạt tiền, mức phạt là: 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*) về hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải vượt từ 05 đến dưới 10 lần (thông số TSS vượt 6,93 lần) ra môi trường trong trường hợp lưu lượng nước thải dưới 19 m³/ngày (24 giờ) theo quy định tại điểm c, khoản 5, Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Phạt tăng thêm 30% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số COD vượt từ 03 đến dưới 05 lần, tương ứng với số tiền 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo quy định tại khoản 7, Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Phạt tăng thêm 20% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số Tổng N vượt từ 1,5 đến dưới 03 lần, tương ứng với số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) theo quy định tại khoản 7, Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

*** Tổng số tiền phạt cho hành vi vi phạm là: 147.500.000 đồng (*Một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).**



b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết phải rà soát, cải tạo lại các hạng mục công trình xử lý môi trường, đảm bảo xây lắp các công trình xử lý chất thải của dự án theo đúng quy định để xử lý chất thải đạt quy chuẩn môi trường và báo cáo kết quả khắc phục theo quy định.

Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết chi trả kinh phí trưng cầu đo đạc và phân tích mẫu nước thải với số tiền là: **1.908.000 đồng** (Một triệu chín trăm lẻ tám nghìn đồng) cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục là 45 ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả bà Nguyễn Thị Tuyết chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Nguyễn Thị Tuyết là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Nguyễn Thị Tuyết phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Nguyễn Thị Tuyết không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Số tiền phạt quy định tại Điều 1 Quyết định này, bà Nguyễn Thị Tuyết phải nộp vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đắk Nông trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Bà Nguyễn Thị Tuyết có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thực hiện; Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh; UBND huyện Cư Jút để phối hợp, giám sát thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

Quyết định đã giao trực tiếp cho Bà Nguyễn Thị Tuyết bị xử phạt vào hồi
.... giờ phút, ngày/..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

